Mẫu số 40-DS
NQ01/2017/NQ-HĐTP
13/01/2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Than Uyên, ngày 12 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2018/ TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Kiều Thị T, sinh năm: 1995;

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm: 1990;

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Đội 9, xã P huyện T ỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kiều Thị T và anh Nguyễn Xuân L thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Kiều Thị T và anh Nguyễn Xuân L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Kiều Thị T và anh Nguyễn Xuân L xác nhận có một con chung là cháu Nguyễn Thị Trà My, sinh ngày 26/4/2015. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị:

Giao cho chị Kiều Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Thị Trà My cho đến khi cháu My đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Thu không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Xuân L cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh L có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Thu. Chị Thu có quyền yêu cầu anh L cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Xuân L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Kiều Thị T và anh Nguyễn Xuân L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) trong đó chị Kiều Thị T và anh Nguyễn Xuân L mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng).* Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Thu và anh L để chị Thu nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Kiều Thị T đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0002945 ngày 20/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Chị Thu được hoàn trả lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *TA tỉnh;*
- *VKS huyện TU;*
- *THA huyện TU;*
- *UBND xã Xuân Quang – Bảo Thắng – Lào Cai*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Giang Thị Vượng